TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ GN** **TỈNH ĐN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 126/2023/QĐST-VHNGĐ	*Gia Nghĩa, ngày 14 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GN, TỈNH ĐN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 137/2023/TLST-VHNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2023 về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Vũ Văn T, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Tổ 2, phường Nghĩa Tân, thành phố GN, tỉnh ĐN.

Chị Phạm Thị Hoài T, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Bon Păng So, xã Đắk Som, huyện Đắk Glong, tỉnh ĐN..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa anh Vũ Văn T và chị Phạm Thị Hoài T là tự nguyện và hợp pháp, được pháp luật công nhận theo giấy chứng nhận kết hôn số 88 ngày 12/11/2018 do Ủy ban nhân dân xã An Ninh, huyện QN, tỉnh QB cấp.

[2] Theo đơn yêu cầu ngày 21/11/2023 và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06/12/2023, anh Vũ Văn T và chị Phạm Thị Hoài T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; về con chung: Anh chị có 02 người con chung là Vũ Ngọc Gia Hân, sinh ngày 02/4/2019 và Vũ Ngọc Kim Ngân, sinh ngày 03/6/2021, anh chị thỏa thuận giao cả hai con cho chị Phạm Thị Hoài T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi trưởng thành; đồng thời không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề cấp dưỡng, tài sản chung và nợ chung.

[3] Tòa án nhân dân thành phố GN đã tiến hành hòa giải đoàn tụ về hôn nhân nhưng không thành, anh Vũ Văn T và chị Phạm Thị Hoài T đều cảm thấy không có tiếng nói chung trong cuộc sống hôn nhân, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy, anh Vũ Văn T và chị Phạm Thị Hoài T không thể tiếp tục chung sống, thực sự tự nguyện ly hôn; thỏa thuận được vấn đề con chung; không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng, tài sản chung và nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn T và chị Phạm Thị Hoài T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Vũ Ngọc Gia Hân, sinh ngày 02/4/2019 và Vũ Ngọc Kim Ngân, sinh ngày 03/6/2021 cho chị Phạm Thị Hoài T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi trưởng thành.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi dưỡng có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về cấp dưỡng, tài sản chung và nợ chung: Anh Vũ Văn T và chị Phạm Thị Hoài T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Văn T và chị Phạm Thị Hoài T phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng),* khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000711 ngày 22/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố GN, tỉnh ĐN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐN;
- VKSND tỉnh ĐN;
- VKSND thành phố GN;
- Chi cục THADS thành phố GN;
- UBND xã An Ninh, huyện QN, tỉnh QB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng Tòa án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hồng